

Số: /BC-SKHCN

Cao Bằng, ngày tháng 09 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao bằng. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh liên quan đến dự thảo

Thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện rõ qua Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tại tỉnh Cao Bằng, việc triển khai chuyển đổi số đã được cụ thể hóa thông qua Đề án chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 31/8/2022) và Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2024 (ban hành kèm theo Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 20/02/2024).

Nhằm tạo ra một kênh tương tác trực tuyến, tập trung giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp, Nền tảng công dân số đã được đưa vào vận hành. Tuy nhiên, do chưa có Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng nên dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai. Do vậy, cần xây dựng và ban hành Quy chế để thiết lập một khung pháp lý vững chắc, đảm bảo Nền tảng công dân số Cao Bằng hoạt động hiệu quả, an toàn và đồng bộ.

2. Quá trình thực hiện đánh giá

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15; Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11; Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13; Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13; Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15; Nghị định số

64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện đánh giá thực trạng khi xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Thực trạng các quan hệ xã hội

Việc đưa Nền tảng công dân số vào hoạt động đã tạo ra một kênh tương tác mới giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp, thay đổi phương thức làm việc truyền thống:

- Nền tảng công dân số Cao Bằng đã trở thành một công cụ hữu hiệu để gửi phản ánh, kiến nghị về các vấn đề xã hội như an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông... Dù vậy, một bộ phận người dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng công nghệ số do hạn chế về nhận thức, kỹ năng số và hạ tầng.

- Nền tảng công dân số Cao Bằng giúp các cơ quan, đơn vị tiếp nhận và xử lý thông tin một cách nhanh chóng, minh bạch hơn. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có văn bản pháp lý quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp triển khai giữa các sở, ban, ngành và địa phương, ảnh hưởng đến hiệu quả chung của công tác chuyển đổi số. Do đó, việc xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

2. Thực trạng pháp luật có liên quan đến quan hệ xã hội

Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Với mục tiêu phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, đưa Việt Nam trở thành quốc gia số. Tại tỉnh Cao Bằng, Để thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 20/02/2024 về chuyển đổi số năm 2024 và Kế

hoạch số 2358/KH-UBND ngày 09/9/2024 về triển khai Nền tảng công dân số tỉnh Cao Bằng, Nền tảng công dân số đã được đưa vào vận hành. Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng là khung pháp lý vững chắc, đảm bảo Nền tảng công dân số Cao Bằng hoạt động hiệu quả góp phần phát triển xã hội số và hình thành công dân số tại địa phương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá thực trạng quan hệ xã hội và các văn bản liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, kiến nghị như sau:

- Cần ban hành Quy chế để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, tạo hành lang pháp lý cho Nền tảng công dân số Cao Bằng hoạt động ổn định và hiệu quả. Các điều khoản trong Quy chế cần quy định rõ ràng về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, đồng thời đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp khi tham gia sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng.

- Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là tại các vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị cần chủ động rà soát, bố trí nguồn lực để đảm bảo việc triển khai Quy chế được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ.

Trên đây là đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao Bằng, Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng báo cáo./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Các PGĐ sở (để biết);
- Tổ soạn thảo VBQPPL;
- Phòng BCVTCĐS;
- Trung tâm CNSTT';
- Lưu: VT.

Nông Thị Thanh Huyền

Phụ lục
DANH SÁCH VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao bằng	Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15; - Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11; - Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13; - Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13; - Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15; - Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông	Đảm bảo hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất	Ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Nền tảng công dân số Cao bằng

	tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; - Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; - Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; - Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.		
--	--	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

